

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30-8 -2023

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Tuấn

2. Bà Quách Thị Anh Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 190/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Vũ Đức T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(Chị H và anh T xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Đức T kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 28-12-2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một tuần thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh T thường xuyên chơi bời, hơn nữa vợ chồng tính

tình không hợp nhau nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Trong thời gian chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh T không đến tìm chị về để vợ chồng đoàn tụ mà thường xuyên đến nhà chị để đe dọa và gây sự, nhiều lần chị phải báo chính quyền cơ sở để giải quyết. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị và anh T không có con chung.

Về chia tài sản chung: Chị và anh T không có tài sản chung.

Vì điều kiện đi lại khó khăn nên chị đề nghị Tòa án cho chị xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh T.

Tại biên bản ghi lời khai và đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, bị đơn anh Vũ Đức T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị Thanh H kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 28-12-2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị H đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Trường hợp chị H cương quyết ly hôn anh nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh và chị H không có con chung.

Về chia tài sản chung: Anh và chị H không có tài sản chung.

Vì công việc bận nên anh không đến Tòa án được, anh đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa anh và chị H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị H và anh T đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Chị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, chị H và anh T xin vắng mặt, Tòa án đã căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51,

Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Vũ Thị Thanh H được ly hôn anh Vũ Đức T; về nuôi con chung, về chia tài sản chung: Không giải quyết; về án phí: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Vũ Thị Thanh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết và tố tụng*: Chị Vũ Thị Thanh H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Vũ Đức T, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và cần xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về ly hôn”.

Chị H và anh T xin vắng mặt nên TAND huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T theo quy tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Vũ Thị Thanh H kết hôn với anh Vũ Đức T tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào 28-12-2022, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị H và anh T không khắc phục được đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: Chị H và anh T mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh T, anh T nhất trí ly hôn vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh T không có con chung nên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

[4] *Về chia tài sản*: Chị H và anh T không có tài sản chung nên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị H thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Đức T.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Vũ Thị Thanh H.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Đức T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Bích Thủy*****Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Điệp Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Bích Thủy**

